

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN**

**KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN**



Đề tài:

WEBSITE BÁN HÀNG TÍCH HỢP MÔ HÌNH AFFILIATE MARKETING

**(PROJECT PLAN)**

**MENTOR: TS.TRƯƠNG TIẾN VŨ**

**THÀNH VIÊN NHÓM**

1. **Dương Tuấn Anh**
2. **Ngô Minh Hà**
3. **Lê Anh Tuấn**
4. **Phạm Lê Trọng Thắng**
5. **Trần Thành Trung**

**Đà Nẵng, 04/2022**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **PROJECT INFORMATION** | | | | |
| **Project Acronym** | WAM | | | |
| **Project Title** | Website Bán Hàng Tích Hợp Mô Hình Affiliate Marketing | | | |
| **Start Date** | 01/03/2022 | **End Date** | 01/06/2022 | |
| **Lead Institution** | Department Of Information Technology, Duy Tan University | | | |
| **Project Mentor** | TS.Trương Tiến Vũ  Email: [truongtienvu@dtu.edu.vn](mailto:truongtienvu@dtu.edu.vn)  Phone: 0914083188 | | | |
| **Product Owner & Contact Detail** | Ngô Minh Hà  Email: ngominhha0843@gmail.com  Phone: 0762.730.678 | | | |
| **Partner Organization** | Duy Tan University | | | |
| **Project Manager &Scrum Master** | Lê Anh Tuấn | leanhtuan9497@gmail.com | | 0816.394.777 |
| **Team Members** | Trần Thành Trung | thanhtrungsa69@gmail.com | | 0763.804.053 |
| Phạm Lê Trọng Thắng | Trongthang24@gmail.com | | 0763.804.053 |
| Ngô Minh Hà | ngominhha0843@gmail.com | | 0762.730.678 |
| Dương Tuấn Anh | d.t.anh2906@gmail.com | | 0838.290.696 |

**THÔNG TIN TÀI LIỆU**

|  |  |
| --- | --- |
| **Dự án** | Xây dựng hệ thống website bán hàng tạp hóa Dream Convenience Store |
| **Tên tài liệu** | 02\_Project-Plan\_v1.2.docx |
| **Người tạo** | Dương Tuấn Anh |

# LỊCH SỬ THAY ĐỔI TÀI LIỆU

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phiên bản** | **Người tạo** | **Ngày** | **Mô tả** |
| 1.0 | Dương Tuấn Anh | 01/03/2022 | Tạo mới tài liệu |
| 1.1 | Trần Thành Trung |  |  |
| 1.2 | Ngô Minh Hà |  |  |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Document Approval**  The following signatures are required for approval of this document | | | |
| **Mentor** | Trương Tiến Vũ | **Signature:** |  |
| **Date:** |  |
| **Product Owner** | Ngô Minh Hà | **Signature:** |  |
| **Date:** |  |
| **Scrum Master** | Lê Anh Tuấn | **Signature:** |  |
| **Date:** |  |
| **Team Member(s)** | Dương Tuấn Anh | **Signature:** |  |
| **Date:** |  |
| Phạm Lê Trọng Thắng | **Signature:** |  |
| **Date:** |  |
| Ngô Minh Hà | **Signature:** |  |
| **Date:** |  |
| Trần Thành Trung | **Signature:** |  |
| **Date:** |  |

**MỤC LỤC**

# Giới thiệu

## Mục đích

* Mục đích của tài liệu này cung cấp tổng quan về dự án, trong đó đề xuất các giải pháp bao gồm các nguồn lực, công nghệ, lợi ích, ưu tiên và rủi ro của giải pháp.
* Ngoài ra, đây là tài liệu cơ bản được sử dụng để thảo luận và thỏa thuận giữa các bên liên quan.

## Phạm vi

* Tài liệu này cung cấp tổng quan về sản phẩm, quy trình và nhóm trong dự án.
* Đây chỉ là một kế hoạch chung sau đó chi tiết kế hoạch sẽ được cập nhật trong suốt vòng đời của dự án.

## Tài liệu tham khảo

*Bảng 1: Tài liệu tham khảo*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **Tài liệu** | **Nguồn thông tin tài liệu** |
| 1 | ProjectPlan\_Template | kcntt\_projectplan.docx |

# Tổ chức nhóm

## Thông tin nhóm

*Bảng 2: Thông tin nhóm*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Họ và tên** | **Số điện thoại** | **Email** | **Vị trí** |
| Lê Anh Tuấn | 0816.394.777 | leanhtuan9497@gmail.com | Scrum Master |
| Ngô Minh Hà | 0762.730.678 | ngominhha0843@gmail.com | Product Owner |
| Dương Tuấn Anh | 0838290696 | d.t.anh2906@gmail.com | Member |
| Phạm Lê Trọng Thắng | 0935.282.337 | trongthang24@gmail.com | Member |
| Trần Thành Trung | 0763.804.053 | thanhtrungsa69@gmail.com | Member |

## Vai trò và trách nhiệm

Bảng 3: Vai trò và trách nhiệm

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Vai trò** | **Trách nhiệm** | **Người tham gia** |
| Người hướng dẫn | * Hướng dẫn quy trình * Giám sát mọi hoạt động của nhóm * Hỗ trợ nhóm quản lý kỹ năng, kỹ thuật, hoạt động kinh doanh và một số thứ khác | TS. Trương Tiến Vũ |
| Product Owner | * Hiểu người dùng và khách hàng về nhu cầu họ cần * Phối hợp với nhóm phát triển. * Quản lý các bên liên quan. * Mô tả trải nghiệm người dùng và tính năng sản phẩm. * Cung cấp chi tiết cho người dùng. | Ngô Minh Hà |
| Scrum master | * Truyền đạt giá trị của Scrum * Dạy cho tổ chức về Scrum để tối đa hóa giá trị doanh nghiệp. * Tham dự tất cả các cuộc họp Scrum * Giữ gìn tính toàn vẹn và tinh thần của khung Scrum. * Duy trì sự tập trung của nhóm * Làm cho nhóm nhận thức được các trở ngại và tạo điều kiện cho các nỗ lực giải quyết chúng. * Phục vụ như một huấn luyện viên và cố vấn cho các thành viên của nhóm * Trân trọng giữ cho nhóm, chủ sở hữu sản phẩm và các bên liên quan chịu trách nhiệm về các cam kết của họ. * Liên tục làm việc với nhóm và doanh nghiệp để tìm và thực hiện các cải tiến. | Lê Anh Tuấn |
| Thư ký | Ghi lại nội dung các cuộc họp nhóm và các hoạt động của thành viên | Trần Thành Trung |
| Người đánh giá | Duyệt tài liệu | TS. Trương Tiến Vũ |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Người phát triển | * Phân tích chức năng và yêu cầu của sản phẩm * Code và thử nghiệm. * Sửa lỗi sai. | Tất cả thành viên |
| Người phân tích | * Tập hợp user stories. * Phân tích user story để chỉ tài liệu | Tất cả thành viên |
| Người kiểm thử | * Thực hiện kế hoạch kiểm tra * Tạo test designs, test processes, test cases and test data. * Tiến trình thử nghiệm theo quy trình thử nghiệm. * Vẽ biểu đồ kết quả và đảm bảo mọi người biết khi kết quả kiểm tra giảm. * Chuẩn bị tất cả các báo cáo liên quan đến kiểm thử phần mềm. * Phân tích,đánh giá kết quả kiểm tra. * Đảm bảo rằng tất cả các công việc liên quan đến kiểm thử được thực hiện theo các tiêu chuẩn và quy trình xác định. | Tất cả thành viên |

1. **Tổng quan dự án**
   1. **Tên dự án**

Tên của dự án là: **Website bán hàng tích hợp mô hình affiliate marketing**

## Thời gian dự án

− Dự án sẽ bắt đầu vào ngày 01 tháng 03 năm 2022.

− Dự án sẽ kết thúc vào ngày 31 tháng 06 năm 2022.

## Mục tiêu dự án

− Mục tiêu của dự án tập trung vào việc hoàn thành một sản phẩm.

− Tạo một trang web với giao diện người dùng thân thiện, dễ sử dụng, chỉ cần tập trung vào các chức năng và tiện ích cần thiết cho người dùng.

− Hệ thống cung cấp đầy đủ các chức năng thiết yếu mà người dùng quan tâm.

## Tầm nhìn dự án

− Xây dựng “**Website bán hàng tích hợp mô hình affiliate marketing**” với đầy đủ tính năng cần thiết cho người sử dụng như tìm sản phẩm nhanh, đặt hàng nhanh, chạy trên nền tảng website.

## Phạm vi dự án

− Ứng dụng chạy trên nền tảng website.

− Bao gồm các chức năng:

* + - Đăng kí
    - Đăng nhập, đăng xuất
    - Đăng ký tích điểm
    - Tìm kiếm theo danh mục, theo tên sản phẩm
    - Sắp xếp sản phẩm
    - Mua hàng của người dùng: khai thông tin như họ tên, số điện thoại, địa chỉ, email, số lượng sản phẩm
    - Xem chi tiết sản phẩm
* Quản lý danh muc
  + Xem danh sách danh mục
  + Thêm danh mục
  + Cập nhật danh mục
  + Xóa danh mục
* Quản lý sản phẩm
  + Xem danh sách sản phẩm
  + Thêm sản phẩm
  + Cập nhật sản phẩm
  + Xóa sản phẩm
* Quản lý giỏ hàng
  + Thêm vào giỏ hàng
  + Cập nhật số lượng hàng
  + Xóa khỏi giỏ hàng
* Quản lý đơn hàng
* Thanh toán
* Xem lịch sử giao dịch

− Phát triển ứng dụng với công cụ Eclipse

− Thời gian: 3 tháng

# 4. QUY TRÌNH PHÁT TRIỂN

## 4.1. Nguyên tắc và các giai đoạn khác nhau

Phương pháp SCRUM dựa trên sự phát triển gia tăng của một ứng dụng phần mềm trong khi vẫn duy trì một danh sách hoàn toàn minh bạch về các yêu cầu nâng cấp hoặc chỉnh sửa được thực hiện (tồn đọng). Nó liên quan đến việc giao hàng thường xuyên, thường là bốn tuần một lần và khách hàng nhận được một ứng dụng hoạt động hoàn hảo bao gồm ngày càng nhiều tính năng hơn mỗi lần. Đây là lý do tại sao phương pháp này dựa vào sự phát triển lặp lại với nhịp điệu không đổi 2-4 tuần. Nâng cấp do đó có thể được tích hợp dễ dàng hơn so với khi sử dụng chu kỳ V.

Phương pháp này đòi hỏi bốn loại cuộc họp:

* Các cuộc họp hàng ngày: toàn bộ nhóm họp khoảng 15 phút mỗi ngày để trả lời ba câu hỏi sau đây, thường là trong khi đứng: tôi đã làm gì hôm qua? Tôi sẽ làm gì hôm nay? Có một trở ngại cồng kềnh ngày hôm nay?
* Lập kế hoạch các cuộc họp: toàn bộ nhóm tập hợp để quyết định các tính năng sẽ tạo nên lần chạy nước rút sau.
* Các cuộc họp đánh giá công việc: trong cuộc họp này, mọi thành viên trình bày những gì anh ta đã làm trong giai đoạn nước rút. Họ tổ chức một sự gièm pha các tính năng mới hoặc trình bày kiến ​​trúc. Đây là một cuộc họp không chính thức kéo dài khoảng 2 giờ với sự tham dự của toàn đội.
* Các cuộc họp hồi cứu: vào cuối mỗi lần chạy nước rút, nhóm phân tích cả hai yếu tố thành công và không thành công trong hoạt động của họ. Trong cuộc họp này kéo dài từ 15 đến 30 phút, nơi mọi người được mời và nói thay mặt họ, một cuộc bỏ phiếu tín nhiệm được tổ chức để quyết định những cải tiến sẽ được thực hiện.

Ưu điểm của phương pháp này bao gồm giảm tài liệu xuống mức tối thiểu để đạt được năng suất. Ý tưởng là chỉ viết tài liệu tối thiểu cho phép lưu lịch sử của các quyết định đưa ra cho dự án và dễ dàng thực hiện các can thiệp trên phần mềm khi nó đi vào giai đoạn bảo trì.



**4.2. Agile - Tổ chức Scrum**



Phương pháp SCRUM bao gồm ba người chơi chính sau đây:

* Chủ sở hữu sản phẩm: Trong hầu hết các dự án, chủ sở hữu sản phẩm là người lãnh đạo nhóm dự án của khách hàng. Anh ấy là người sẽ xác định và ưu tiên các tính năng của sản phẩm và chọn ngày và nội dung của mỗi lần chạy nước rút dựa trên các giá trị (khối lượng công việc) mà nhóm truyền đạt cho anh ấy.
* Scrum Master: Ông là người hỗ trợ chính hãng cho dự án vì ông đảm bảo rằng mọi người đều làm việc hết khả năng bằng cách loại bỏ các trở ngại và bảo vệ nhóm khỏi các can thiệp bên ngoài. Hơn nữa, ông đặc biệt chú ý đến sự tôn trọng của các giai đoạn SCRUM khác nhau.
* Nhóm: một nhóm thường gồm 4-10 người và các nhóm cùng với tất cả các chuyên gia CNTT cần thiết cho một dự án, tức là kiến ​​trúc sư, nhà thiết kế, nhà phát triển, người thử nghiệm, v.v. Nhóm tự tổ chức và duy trì không thay đổi trong toàn bộ nước rút.

**4.3. Agile - Ưu điểm của Scrum**

Scrum khác với các phương thức phát triển khác thông qua các ưu điểm của nó, biến nó thành một phản ứng thực dụng với nhu cầu hiện tại của chủ sở hữu sản phẩm:

Phương pháp lặp và tăng dần: điều này cho phép tránh hiệu ứng đường hầm, tức là thực tế chỉ nhìn thấy kết quả ở lần giao hàng cuối cùng, và không có gì hoặc gần như không có gì trong toàn bộ giai đoạn phát triển, vốn rất thường xuyên xảy ra với các phát triển chu kỳ V.

Khả năng thích ứng tối đa để phát triển sản phẩm và ứng dụng: thành phần tuần tự của nội dung chạy nước rút cho phép thêm một sửa đổi hoặc một tính năng không được lên kế hoạch ban đầu. Đây chính xác là những gì làm cho phương pháp này nhanh nhẹn.

* Phương pháp có sự tham gia: mọi thành viên trong nhóm được yêu cầu bày tỏ ý kiến ​​của mình và có thể đóng góp cho tất cả các quyết định đưa ra trong dự án. Do đó, anh ấy tham gia và động viên nhiều hơn.
* Tăng cường giao tiếp: bằng cách làm việc trong cùng một phòng phát triển hoặc được kết nối thông qua các phương tiện giao tiếp khác nhau, nhóm có thể dễ dàng giao tiếp và trao đổi ý kiến ​​về các trở ngại để loại bỏ chúng càng sớm càng tốt.
* Tối đa hóa sự hợp tác: giao tiếp hàng ngày giữa khách hàng và nhóm cho phép họ cộng tác chặt chẽ hơn.
* Tăng năng suất: vì nó loại bỏ các ràng buộc nhất định của các phương pháp cổ điển, chẳng hạn như tài liệu hoặc chính thức hóa phóng đại, SCRUM cho phép tăng năng suất của nhóm. Bằng cách thêm vào trình độ này của từng mô-đun cho phép xác định ước tính, mọi người đều có thể so sánh hiệu suất của họ với năng suất trung bình của nhóm.

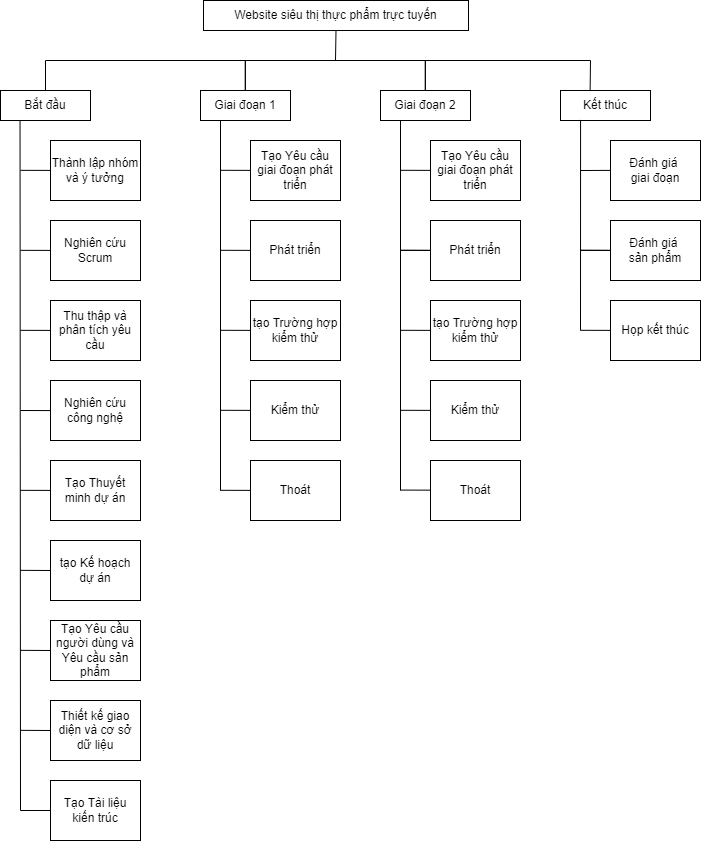
## 4.4. Môi trường phát triển hệ thống

|  |  |
| --- | --- |
| **Hệ thống** | **Môi trường phát triển** |
| Hệ điều hành | MacOs, Windows. |
| Database | SQL Server |
| Ngôn ngữ lập trình | Java |
|  |  |
| Phần mềm hỗ trợ | Eclipse, Visual Studio Code |

*Bảng 4: Môi trường phát triển hệ thống*

# 5. Lên lịch/ Quản lý thời gian

* 1. **Cấu trúc phân tích tài liệu**



# Các giai đoạn của dự án \*

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tiến trình** | **Mã tiến trình** | **Bắt đầu** | **Kết thúc** |
| 1 | Khởi đầu | INI | 01/10/2021 | 01/10/2021 |
| 2 | Bắt đầu | STU | 02/10/2021 | 14/10/2021 |
| 3 | Phát Triển | DEV | 15/10/2021 | 07/12/2021 |
| 4 | Họp dự án | MET | 08/12/2021 | 08/12/2021 |
| 5 | Phát Hành | REL | 09/12/2021 | 09/12/2021 |

*Bảng 5: Các giai đoạn của dự án*

# Kế hoạch lịch trình dự án \*

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên nhiệm vụ** | **Ngày bắt đầu** | **Ngày kết thúc** | **Thời gian dự kiến (Giờ)** | **Nhân Lực** |
| **1** | **Khởi động** | **01/03/2022** | **02/03/2022** | **6** |  |
| 1.1 | Họp khởi động dự án | 01/03/2021 | 01/03/2021 | 3 | Tất cả |
| 1.2 | Thảo luận về ý tưởng dự án | 02/03/2021 | 02/03/2021 | 3 | Tất cả |
| **2** | **Bắt đầu** | **02/10/2021** | **14/10/2021** | **80** |  |
| 2.1 | Tài liệu Thuyết minh dự án | 02/10/2021 | 02/10/2021 | 4 | Linh |
| 2.2 | Tài liệu Kế hoạch dự án | 02/10/2021 | 02/10/2021 | 8 | Tài |
| 2.3 | Tài liệu Yêu cầu người dùng | 03/10/2021 | 03/10/2021 | 6 | Linh |
| 2.4 | Tài liệu Yêu cầu sản phẩm | 04/10/2021 | 05/10/2021 | 6 | Tất cả |

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 2.5 | Tài liệu Yêu cầu giai đoạn phát triển | 06/10/2021 | 06/10/2021 | 8 | Tất cả |
| 2.6 | Tài liệu kiến trúc | 07/10/2021 | 09/10/2021 | 6 | Linh |
| 2.7 | Tài liệu Thiết kế giao diện và cơ sở dữ liệu | 10/10/2021 | 14/10/2021 | 40 | Tất cả |
| **3** | **Phát triển** | **15/10/2021** | **07/12/2021** |  |  |
| **3.1** | **Giai đoạn 1** | **15/10/2021** | **13/11/2021** | **239 Giờ** |  |
| **3.1.1** | **Họp tạo kế hoạch cho Giai đoạn 1** | 15/10/2021 | 16/10/2021 | 14 | Tất cả |
| **3.1.2** | **Cập nhật Giai đoạn phát triển (thực tế)** | 16/10/2021 | 13/11/2021 | 8 | Sơn |
| **3.1.3** | **Tạo tài liệu Kế hoạch kiểm thử** | 17/10/2021 | 17/10/2021 | 3 | Tài |
| **3.1.4** | **Thiết kế giao diện** | **18/10/2021** | **29/10/2021** | **26** |  |
| 3.1.4.1 | Thiết kế giao diện cho “Đăng kí” | 18/10/2021 | 18/10/2021 | 2 | Tài |
| 3.1.4.2 | Thiết kế giao diện cho “Đăng nhập-Đăng xuất” | 19/10/2021 | 19/10/2021 | 2 | Tài |
| 3.1.4.3 | Thiết kế giao diện cho “Quản lý danh mục” | 20/10/2021 | 20/10/2021 | 2 | Tài |
| 3.1.4.4 | Thiết kế giao diện cho “Thêm danh mục” | 21/10/2021 | 21/10/2021 | 2 | Tài |
| 3.1.4.5 | Thiết kế giao diện cho “Cập nhật danh mục” | 22/10/2021 | 22/10/2021 | 2 | Tài |
| 3.1.4.6 | Thiết kế giao diện cho “Xóa danh mục” | 23/10/2021 | 23/10/2021 | 2 | Tài |

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 3.1.4.7 | Thiết kế giao diện cho “Quản lý sản phẩm” | 24/10/2021 | 24/10/2021 | 2 | Tài |
| 3.1.4.8 | Thiết kế giao diện cho “Thêm sản phẩm” | 25/10/2021 | 25/10/2021 | 2 | Tài |
| 3.1.4.9 | Thiết kế giao diện cho “Cập nhập sản phẩm” | 26/10/2021 | 26/10/2021 | 2 | Tài |
| 3.1.4.10 | Thiết kế giao diện cho “Xóa sản phẩm” | 27/10/2021 | 27/10/2021 | 2 | Tài |
| 3.1.4.11 | Thiết kế giao diện cho “Tìm kiếm, sắp xếp sản phẩm” | 28/10/2021 | 28/10/2021 | 4 | Tài |
| 3.1.4.12 | Thiết kế giao diện cho “Xem chi tiết sản phẩm và Gợi ý sản phẩm tương đồng” | 29/10/2021 | 29/10/2021 | 2 | Tài |
| **3.1.5** | **Thiết kế Test Case** | **18/10/2021** | **29/10/2021** | **26** |  |
| 3.1.5.1 | Thiết kế test case cho “Đăng kí” | 18/10/2021 | 18/10/2021 | 2 | Linh |
| 3.1.5.2 | Thiết kế test case cho “Đăng nhập-Đăng xuất” | 19/10/2021 | 19/10/2021 | 2 | Linh |
| 3.1.5.3 | Thiết kế test case cho “Quản lý danh mục” | 20/10/2021 | 20/10/2021 | 2 | Linh |
| 3.1.5.4 | Thiết kế test case cho “Thêm danh mục” | 21/10/2021 | 21/10/2021 | 2 | Linh |
| 3.1.5.5 | Thiết kế test case cho “Cập nhật danh mục” | 22/10/2021 | 22/10/2021 | 2 | Linh |

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 3.1.5.6 | Thiết kế test case cho “Xóa danh mục” | 23/10/2021 | 23/10/2021 | 2 | Linh |
| 3.1.5.7 | Thiết kế test case cho “Quản lý sản phẩm” | 24/10/2021 | 24/10/2021 | 2 | Linh |
| 3.1.5.8 | Thiết kế test case cho “Thêm sản phẩm” | 25/10/2021 | 25/10/2021 | 2 | Linh |
| 3.1.5.9 | Thiết kế test case cho “Cập nhập sản phẩm” | 26/10/2021 | 26/10/2021 | 2 | Linh |
| 3.1.5.10 | Thiết kế test case cho “Xóa sản phẩm” | 27/10/2021 | 27/10/2021 | 2 | Linh |
| 3.1.5.11 | Thiết kế test case cho“Tìm kiếm, sắp xếp sản phẩm” | 28/10/2021 | 28/10/2021 | 4 | Linh |
| 3.1.5.12 | Thiết kế test case cho “Xem chi tiết sản phẩm và Gợi ý sản phẩm tương đồng” | 29/10/2021 | 29/10/2021 | 2 | Linh |
| **3.1.6** | **Coding** | **18/10/2021** | **10/11/2021** | **96** |  |
| 3.1.6.1 | Code front-end cho “Đăng kí” | 18/10/2021 | 18/10/2021 | 4 | Sơn,Tài |
| 3.1.6.2 | Code back-end cho “Đăng kí” | 19/10/2021 | 19/10/2021 | 4 | Sơn,Linh |
| 3.1.6.3 | Code front-end cho “Đăng nhập-Đăng xuất” | 20/10/2021 | 20/10/2021 | 4 | Sơn,Tài |

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 3.1.6.4 | Code back-end cho “Đăng nhập-Đăng xuất” | 21/10/2021 | 21/10/2021 | 4 | Sơn,Linh |
| 3.1.6.5 | Code front-end cho “Quản lý danh mục” | 22/10/2021 | 22/10/2021 | 4 | Sơn,Tài |
| 3.1.6.6 | Code front-end cho “Thêm danh mục” | 23/10/2021 | 23/10/2021 | 4 | Sơn,Tài |
| 3.1.6.7 | Code front-end cho “Cập nhật danh mục” | 24/10/2021 | 24/10/2021 | 4 | Sơn,Tài |
| 3.1.6.8 | Code front-end cho “Xóa danh mục” | 25/10/2021 | 25/10/2021 | 4 | Sơn,Tài |
| 3.1.6.9 | Code back-end cho “Quản lý danh mục” | 26/10/2021 | 26/10/2021 | 4 | Sơn,Linh |
| 3.1.6.10 | Code back-end cho “Thêm danh mục” | 27/10/2021 | 27/10/2021 | 4 | Sơn,Linh |
| 3.1.6.11 | Code back-end cho “Cập nhật danh mục” | 28/10/2021 | 28/10/2021 | 4 | Sơn,Linh |
| 3.1.6.12 | Code back-end cho “Xóa danh mục” | 29/10/2021 | 29/10/2021 | 4 | Sơn,Linh |
| 3.1.6.13 | Code front-end cho “Quản lý sản phẩm” | 30/10/2021 | 30/10/2021 | 4 | Sơn,Tài |
| 3.1.6.14 | Code front-end cho “Thêm sản phẩm” | 31/10/2021 | 31/10/2021 | 4 | Sơn,Tài |
| 3.1.6.15 | Code front-end cho  “Cập nhập sản phẩm” | 01/11/2021 | 01/11/2021 | 4 | Sơn,Tài |
| 3.1.6.16 | Code front-end cho “Xóa sản phẩm” | 02/11/2021 | 02/11/2021 | 4 | Sơn,Tài |

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 3.1.6.17 | Code back-end cho “Quản lý sản phẩm” | 03/11/2021 | 03/11/2021 | 4 | Sơn,Linh |
| 3.1.6.18 | Code back-end cho “Thêm sản phẩm” | 04/11/2021 | 04/11/2021 | 4 | Sơn,Linh |
| 3.1.6.19 | Code back-end cho  “Cập nhập sản phẩm” | 05/11/2021 | 05/11/2021 | 4 | Sơn,Linh |
| 3.1.6.20 | Code back-end cho “Xóa sản phẩm” | 06/11/2021 | 06/11/2021 | 4 | Sơn,Linh |
| 3.1.6.21 | Code front-end cho “Tìm kiếm, sắp xếp sản phẩm” | 07/11/2021 | 07/11/2021 | 4 | Sơn,Tài |
| 3.1.6.22 | Code back-end cho “Tìm kiếm, sắp xếp sản phẩm” | 08/11/2021 | 08/11/2021 | 4 | Sơn,Linh |
| 3.1.6.23 | Code front-end cho “Xem chi tiết sản phẩm và Gợi ý sản phẩm tương đồng” | 09/11/2021 | 09/11/2021 | 4 | Sơn,Tài |
| 3.1.6.24 | Code back-end cho “Xem chi tiết sản phẩm và Gợi ý sản phẩm tương đồng” | 10/11/2021 | 10/11/2021 | 4 | Sơn,Linh |
| **3.1.7** | **Kiểm thử** | **19/10/2021** | **10/11/2021** | **26** |  |
| 3.1.7.1 | Kiểm thử giao diện và chức năng “Đăng kí” | 19/10/2021 | 19/10/2021 | 2 | Tài |
| 3.1.7.2 | Kiểm thử giao diện và chức năng “Đăng nhập-Đăng xuất” | 21/10/2021 | 21/10/2021 | 2 | Tài |

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 3.1.7.3 | Kiểm thử giao diện và chức năng “Quản lý danh mục” | 26/10/2021 | 26/10/2021 | 2 | Tài |
| 3.1.7.4 | Kiểm thử giao diện và chức năng “Thêm danh mục” | 27/10/2021 | 27/10/2021 | 2 | Tài |
| 3.1.7.5 | Kiểm thử giao diện và chức năng “Cập nhật danh mục” | 28/10/2021 | 28/10/2021 | 2 | Tài |
| 3.1.7.6 | Kiểm thử giao diện và chức năng “Xóa danh mục” | 29/10/2021 | 29/10/2021 | 2 | Tài |
| 3.1.7.7 | Kiểm thử giao diện và chức năng “Quản lý sản phẩm” | 03/11/2021 | 03/11/2021 | 2 | Linh |
| 3.1.7.8 | Kiểm thử giao diện và chức năng “Thêm sản phẩm” | 04/11/2021 | 04/11/2021 | 2 | Linh |
| 3.1.7.9 | Kiểm thử giao diện và chức năng “Cập nhập sản phẩm” | 05/11/2021 | 05/11/2021 | 2 | Linh |
| 3.1.7.10 | Kiểm thử giao diện và chức năng “Xóa sản phẩm” | 06/11/2021 | 06/11/2021 | 2 | Linh |
| 3.1.7.11 | Kiểm thử giao diện và chức năng “Tìm kiếm, sắp xếp sản phẩm” | 08/11/2021 | 08/11/2021 | 4 | Linh |

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 3.1.7.12 | Kiểm thử giao diện và chức năng “Xem chi tiết sản phẩm và Gợi ý sản phẩm tương đồng” | 10/11/2021 | 10/11/2021 | 2 | Linh |
| **3.1.8** | **Sửa lỗi** | **11/11/2021** | **11/11/2021** | **8** | **Tất cả** |
| **3.1.9** | **Kiểm thử lại** | **11/11/2021** | **11/11/2021** | **8** | **Tất cả** |
| **3.1.10** | **Phát hành giai đoạn 1** | **12/11/2021** | **13/11/2021** | **24** | **Tất cả** |
| 3.1.10.1 | *Đánh giá giai đoạn 1* | 12/11/2021 | 12/11/2021 | 12 | Tất cả |
| 3.1.10.2 | *Xem lại giai đoạn 1* | 13/11/2021 | 13/11/2021 | 12 | Tất cả |
| **3.2** | **Giai đoạn 2** | **14/11/2021** | **07/12/2021** | **191 Giờ** |  |
| **3.2.1** | **Họp tạo kế hoạch cho Giai đoạn 2** | 14/11/2021 | 15/11/2021 | 14 | Tất cả |
| **3.2.2** | **Cập nhật Giai đoạn phát triển (thực tế)** | 16/11/2021 | 07/12/2021 | 8 | Sơn |
| **3.2.3** | **Tạo tài liệu Kế hoạch kiểm thử** | 16/11/2021 | 16/11/2021 | 3 | Tài |
| **3.2.4** | **Thiết kế giao diện** | **17/11/2021** | **25/11/2021** | **18** |  |
| 3.2.5.1 | Thiết kế giao diện cho “Quản lý đơn hàng” | 17/11/2021 | 17/11/2021 | 2 | Linh |
| 3.2.5.2 | Thiết kế giao diện cho “Xem lịch sử đơn hàng đã giao dịch” | 18/11/2021 | 18/11/2021 | 2 | Linh |
| 3.2.5.3 | Thiết kế giao diện cho "Quản lý Giỏ hàng " | 19/11/2021 | 19/11/2021 | 2 | Linh |
| 3.2.5.4 | Thiết kế giao diện cho "Thêm sản phẩm vào giỏ hàng" | 20/11/2021 | 20/11/2021 | 2 | Linh |

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 3.2.5.5 | Thiết kế giao diện cho "Cập nhật số lượng sản phẩm trong giỏ hàng" | 21/11/2021 | 21/11/2021 | 2 | Linh |
| 3.2.5.6 | Thiết kế giao diện cho "Xóa sản phẩm trong giỏ hàng" | 22/11/2021 | 22/11/2021 | 2 | Linh |
| 3.2.5.7 | Thiết kế giao diện cho "Mua hàng" | 23/11/2021 | 23/11/2021 | 2 | Linh |
| 3.2.5.8 | Thiết kế giao diện cho "Thanh toán bằng PayPal " | 24/11/2021 | 24/11/2021 | 2 | Linh |
| 3.2.5.9 | Thiết kế giao diện cho "Xem lịch sử giao dịch" | 25/11/2021 | 25/11/2021 | 2 | Linh |
| **3.2.5** | **Thiết kế Test Case** | **17/11/2021** | **25/11/2021** | **18** |  |
| 3.2.5.1 | Thiết kế test case cho “Quản lý đơn hàng” | 17/11/2021 | 17/11/2021 | 2 | Tài |
| 3.2.5.2 | Thiết kế test case cho “Xem lịch sử đơn hàng đã giao dịch” | 18/11/2021 | 18/11/2021 | 2 | Tài |
| 3.2.5.3 | Thiết kế test case chho "Quản lý giỏ hàng " | 19/11/2021 | 19/11/2021 | 2 | Tài |
| 3.2.5.4 | Thiết kế test case cho "Thêm sản phẩm vào giỏ hàng" | 20/11/2021 | 20/11/2021 | 2 | Tài |
| 3.2.5.5 | Thiết kế test case cho "Cập nhật số lượng sản phẩm trong giỏ hàng" | 21/11/2021 | 21/11/2021 | 2 | Tài |

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 3.2.5.6 | Thiết kế test case cho "Xóa sản phẩm trong giỏ hàng" | 22/11/2021 | 22/11/2021 | 2 | Tài |
| 3.2.5.7 | Thiết kế test case cho "Mua hàng" | 23/11/2021 | 23/11/2021 | 2 | Tài |
| 3.2.5.8 | Thiết kế test case cho "Thanh toán bằng PayPal" | 24/11/2021 | 24/11/2021 | 2 | Tài |
| 3.2.5.9 | Thiết kế test case cho "Xem lịch sử giao dịch" | 25/11/2021 | 25/11/2021 | 2 | Tài |
| **3.2.6** | **Coding** | **17/11/2021** | **04/12/2021** | **72** |  |
| 3.2.6.1 | Code front-end cho “Quản lý đơn hàng” | 17/11/2021 | 17/11/2021 | 4 | Sơn,Tài |
| 3.2.6.2 | Code front-end cho “Xem lịch sử đơn hàng đã giao dịch” | 18/11/2021 | 18/11/2021 | 4 | Sơn,Tài |
| 3.2.6.3 | Code back-end cho “Quản lý đơn hàng” | 19/11/2021 | 19/11/2021 | 4 | Sơn,Linh |
| 3.2.6.4 | Code back-end cho “Xem lịch sử đơn hàng đã giao dịch” | 20/11/2021 | 20/11/2021 | 4 | Sơn,Linh |
| 3.2.6.5 | Code front-end cho "Quản lý giỏ hàng" | 21/11/2021 | 21/11/2021 | 4 | Sơn,Tài |
| 3.2.6.6 | Code front-end cho "Thêm sản phẩm vào giỏ hàng" | 22/11/2021 | 22/11/2021 | 4 | Sơn,Tài |

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 3.2.6.7 | Code front-end cho  “Cập nhật số lượng sản phẩm trong giỏ hàng" | 23/11/2021 | 23/11/2021 | 4 | Sơn,Tài |
| 3.2.6.8 | Code front-end cho "Xóa sản phẩm trong giỏ hàng" | 24/11/2021 | 24/11/2021 | 4 | Sơn,Tài |
| 3.2.6.9 | Code back-end cho "Quản lý giỏ hàng " | 25/11/2021 | 25/11/2021 | 4 | Sơn,Linh |
| 3.2.6.10 | Code back -end cho "Thêm sản phẩm vào giỏ hàng" | 26/11/2021 | 26/11/2021 | 4 | Sơn,Linh |
| 3.2.6.11 | Code back -end cho  "Cập nhật số lượng sản phẩm trong giỏ hàng" | 27/11/2021 | 27/11/2021 | 4 | Sơn,Linh |
| 3.2.6.12 | Code back -end cho "Xóa sản phẩm trong giỏ hàng" | 28/11/2021 | 28/11/2021 | 4 | Sơn,Linh |
| 3.2.6.13 | Code front-end "Mua hàng" | 29/11/2021 | 29/11/2021 | 4 | Sơn,Tài |
| 3.2.6.14 | Code back-end "Mua hàng" | 30/11/2021 | 30/11/2021 | 4 | Sơn,Linh |
| 3.2.6.15 | Code front-end cho "Thanh toán bằng PayPal" | 01/12/2021 | 01/12/2021 | 4 | Sơn,Tài |
| 3.2.6.16 | Code back-end cho "Thanh toán bằng PayPal" | 02/12/2021 | 02/12/2021 | 4 | Sơn,Linh |

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 3.2.6.17 | Code front-end cho "Xem lịch sử giao dịch" | 03/12/2021 | 03/12/2021 | 4 | Sơn,Tài |
| 3.2.6.18 | Code back-end cho "Xem lịch sử giao dịch" | 04/12/2021 | 04/12/2021 | 4 | Sơn,Linh |
| **3.2.7** | **Kiểm thử** | **19/11/2021** | **04/12/2021** | **18** |  |
| 3.2.7.1 | Kiểm thử giao diện và chức năng “Quản lý đơn hàng” | 19/11/2021 | 19/11/2021 | 2 | Linh |
| 3.2.7.2 | Kiểm thử giao diện và chức năng “Xem lịch sử đơn hàng đã giao dịch” | 20/11/2021 | 20/11/2021 | 2 | Linh |
| 3.2.7.3 | Kiểm thử giao diện và chức năng "Quản lý Giỏ hàng" | 25/11/2021 | 25/11/2021 | 2 | Linh |
| 3.2.7.4 | Kiểm thử giao diện và chức năng "Thêm sản phẩm vào giỏ hàng" | 26/11/2021 | 26/11/2021 | 2 | Linh |
| 3.2.7.5 | Kiểm thử giao diện và chức năng "Cập nhật số lượng sản phẩm trong giỏ hàng" | 27/11/2021 | 27/11/2021 | 2 | Tài |
| 3.2.7.6 | Kiểm thử giao diện và chức năng "Xóa sản phẩm trong giỏ hàng" | 28/11/2021 | 28/11/2021 | 2 | Tài |

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 3.2.7.7 | Kiểm thử giao diện và chức năng "Mua hàng" | 30/11/2021 | 30/11/2021 | 2 | Tài |
| 3.2.7.8 | Kiểm thử giao diện và chức năng "Thanh toán bằng PayPal" | 02/12/2021 | 02/12/2021 | 2 | Tài |
| 3.2.7.9 | Kiểm thử giao diện và chức năng "Xem lịch sử giao dịch" | 04/12/2021 | 04/12/2021 | 2 | Tài |
| **3.2.8** | **Sửa lỗi** | **05/12/2021** | **05/12/2021** | **8** | **Tất cả** |
| **3.2.9** | **Kiểm thử lại** | **05/12/2021** | **05/12/2021** | **8** | **Tất cả** |
| **3.2.10** | **Phát hành giai đoạn 2** | **06/12/2021** | **07/12/2021** | **24** | **Tất cả** |
| 3.2.10.1 | *Đánh giá giai đoạn 2* | 06/12/2021 | 06/12/2021 | 12 | Tất cả |
| 3.2.10.2 | *Xem lại giai đoạn 2* | 07/12/2021 | 07/12/2021 | 12 | Tất cả |
|  | | | | | |
| **4** | **Họp dự án** | **08/12/2021** | **08/12/2021** | **8** | **Tất cả** |
| **5** | **Phát hành** | **09/12/2021** | **09/12/2021** | **8** | **Tất cả** |

*Bảng 6: Kế hoạch lịch trình dự án*

# Chi phí/ Quản lý ngân sách

##### Bảng 3.3: Dự toán tổng chi phí

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tiêu chí** | **Giá bán** | **Tổng (USD)** |
| 1 | Giờ làm việc |  |  |
| 2 | Hỗ trợ chi phí xăng xe |  |  |
| 3 | Hỗ trợ chi phí ăn trưa |  |  |
| 4 | Khấu hao của PC |  |  |

##### Bảng 3.4: Chi tiết tổng chi phí dự toán

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Thành viên | 5 | Người |
| Giờ làm việc mỗi ngày | 5 | Giờ |
| Chi phí mỗi giờ/người | 1 | USD |
| Tiền phụ cấp mỗi tháng | 1 | USD |
| Thời gian dự án | 2 | Tháng |
| Chi phí ăn uống | 0 | USD |
| Giá của mỗi máy tính | 600 | USD |
| Tuổi thọ của máy tính | 5 | Năm |
| Thời gian sửa dụng | 2 | Tháng |
| Số giờ làm việc | 200 | Giờ |
| Thành viên | 5 | Người |

**Giải thích:**

Khấu hao của PC = 600 / ([số lượng thành viên] \* 12 (tháng)) \* [tháng dự án]

Lượng giờ làm việc = [số lượng thành viên] \* [giờ làm việc mỗi ngày] \* [tổng số ngày làm việc]

Lượng chi phí xăng xe = [số lượng thành viên]

Số tiền hỗ trợ chi phí ăn trưa = [số lượng thành viên] \* [tổng số ngày làm việc]

Số tiền khấu hao của PC = [số lượng thành viên]

# Quản lý giao tiếp nhóm

* 1. **Phương thức giao tiếp**

*Bảng 8: Phương thức giao tiếp*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Người tham gia** | **Chủ đề** | **Tần số** | **Phương phức** |
| Manager, Mentor and Team member | Đánh giá tiến độ dự án | Hàng tuần | Meeting, Email, Trello |
| Product Owner, Manager and Team Leader | Đánh giá tiến độ dự án | Hàng tuần | Meeting |
| Product Owner, Manager and Team leader | Yêu cầu chi tiết | Thỉnh thoảng | Email, Skype |
| Team Leader and Team Member | Xem xét tiến độ dự án và cuộc họp hàng ngày | Hàng ngày | Trello, Email, Facebook |

# Giao tiếp và báo cáo

*Bảng 9: Giao tiếp và báo cáo*

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Kiểu giảo tiếp** | **Phương thúc,công cụ** | **Tần suất** | **Thông tin** | **Người tham gia** |
| **Giao tiếp trong nhóm** | | | | |
| **Cuộc họp hàng ngày** | Trello, Facebook or email | Mỗi ngày | Thông tin về những việc đã làm trong 24 giờ qua, kế hoạch làm việc cho ngày hôm nay, những khó khăn gặp phải và giải pháp cần thiết. Thời lượng cuộc họp khoảng 20-30 phút. | Nhóm dự án |
| **Cuộc họp lập kế hoạch công việc** | Gặp trực tiếp | 15-20 ngày | Tất cả các thành viên trong nhóm cùng nhau phân tích các yêu cầu, chức năng, công việc của sprint sẽ làm, lên kế hoạch và thiết kế cho sprint. | Nhóm dự án, Product Owner |
| **Cuộc họp đánh giá công việc** | Gặp trực tiếp | 15-20 ngày | Đã hoàn thành tài liệu. Đối với từng giai đoạn, chia sẻ tài liệu, đưa ra điểm mạnh và điểm yếu của từng thành viên, nhiệm vụ giai đoạn và tính toán giải pháp dự án đo lường. | Nhóm dự án, Product Owner |
| **Giao tiếp bên ngoài và báo cáo** | | | | |
| **Quản lý công việc** | Trello | Mỗi ngày | Hệ thống theo dõi nhiệm vụ dựa trên web được sử dụng để quản lý hoặc giao nhiệm vụ, báo cáo lỗi / sự cố. | Nhóm dự án |

# Quản lý rủi ro

Trong phần này của tài liệu, nó chứa một số rủi ro có thể xảy ra với nhóm phát triển trong tương lai. Nó cũng bao gồm xác suất, mức độ nghiêm trọng và chiến lược giảm thiểu cho từng rủi ro.

*Bảng 10: Đánh giá khả năng và mức độ nghiêm trọng đối với từng rủi ro*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **ĐÁNH GIÁ KHẢ NĂNG VÀ MỨC ĐỘ NGHIÊM TRỌNG RỦI RO** | | | |
| **L** | Được đánh giá là Thấp | **E** | Được đánh giá là Cực (Chỉ được sử dụng cho Nghiêm trọng) |
| **M** | Được đánh giá là Trung bình | **NA** | Không được đánh giá |
| **H** | Được đánh giá là cao |  |  |

*Bảng 11: Rủi ro dự án*

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Rủi ro** | **Định nghĩa** | **Cấp độ** | **Khả năng** | **Chiến lược giảm thiểu** |
| Ước tính quy hoạch dự án | Kế hoạch có thể bị trì hoãn cho ước tính ban đầu của dự án. | L | L | Phân tích và đánh giá thang đo.  Yêu cầu phân khu. |
| Yêu cầu | Mâu thuẫn nội bộ có thể tồn tại trong yêu cầu.  Các tính năng quan trọng có thể thiếu trong các thông số kỹ thuật yêu cầu chính thức. | H | H | Xác nhận với chủ sở hữu sản phẩm các yêu cầu trước khi thiết kế. |
| Dự án dự kiến | Sắp xếp thời gian cho công việc. | M | M | Tiến độ dự án được cập nhật và đánh giá thường xuyên. |
| Kinh nghiệm lập trình | Ngôn ngữ lập trình và công nghệ. | M | L | Chia sẻ kinh nghiệm để giảm thời gian nghiên cứu. |
| Quy trình kỹ thuật | Những khó khăn trong kỹ thuật mới. | L | M | Phân tích và đánh giá các kỹ thuật mới để cải thiện những cái cũ. |
| Mạng | Chặn bởi băng thông hạn chế. | H | H | Nâng cấp mạng truyền dẫn. |
| Thời gian | Thời gian thực hiện dự án quá ngắn, vì vậy nhóm của chúng tôi không thể hoàn thành dự án này trong một thời gian ngắn.  Trong quá trình thực hiện dự án, nhóm của chúng tôi để học hỏi và có nhiều việc phải làm, chúng tôi không thể tập trung toàn bộ thời gian để thực hiện dự án này. | H | M | Tăng thời gian cá nhân làm việc trong thời gian lưu trú của họ vào cuối tuần. |
| Quản lý dự án | Hệ thống quản lý dự án có thể không đủ để hỗ trợ các yêu cầu của dự án. | L | H | Thảo luận với nhóm để đưa ra giải pháp và độ chính xác phù hợp. |

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
|  | Trong quá trình thực hiện dự án, nhóm của  chúng tôi để học hỏi và có nhiều việc phải làm, nhóm của chúng tôi không thể tập trung toàn bộ thời gian để thực hiện dự án này. |  |  |  |
| Quản lý dự án | Hệ thống quản lý dự án có thể không đủ để hỗ trợ  các yêu cầu của dự án. | L | H | Thảo luận với nhóm để đưa ra giải pháp và độ chính xác phù hợp. |

# Quản lý cấu hình

* Chúng tôi sẽ sử dụng Github để theo dõi quá trình làm việc của các thành viên. Sau mỗi ngày làm việc, mỗi thành viên phải báo cáo và tải các tác phẩm của họ lên thư mục được chia sẻ trong Github và Scrum Master sẽ kiểm tra tất cả.
* Chúng tôi sẽ tổ chức một cuộc họp mỗi tuần để phân công nhiệm vụ cho từng thành viên. Nếu có một số trường hợp khẩn cấp nhưng chúng ta không thể ngồi lại với nhau.
* Chúng tôi sẽ gặp mặt trực tiếp vào chủ nhật hàng tuần để thảo luận về các vấn đề, cũng như lập kế hoạch cho tuần tới.
* Tất cả các cuộc họp phải được ghi lại lưu hình ảnh chứng minh.